

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/DS-ST

Ngày 26/5/2021

“V/v tranh chấp HĐ vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1- Ông Phạm Đức Hoài.

2- Ông Hà Minh Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đen, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 247/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2020, về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Phan Thị K, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2- Bị đơn:

- Chị Đỗ Thị Mỹ D, sinh năm 1980 (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Hoàng K, sinh 1975 (chồng của chị Dung vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Anh Nguyễn Hoàng K ủy quyền cho chị Đỗ Thị Mỹ D tham gia giải quyết vụ án. Theo văn bản ủy quyền ngày 07/4/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị K trình bày và yêu cầu như sau: Vào ngày 14/10/2018, chị có cho vợ chồng chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K vay số tiền là 80.000.000đ, hai bên thỏa thuận trả góp mỗi tháng 3.000.000đ, trả trong thời gian

33 tháng số tiền gốc và lãi là 99.000.000đ dứt điểm. Như vậy chị D đã trả cho chị được 09 tháng với số tiền là 27.000.000đ, còn lại 72.000.000đ chị D và anh K không trả cho đến nay.

Ngoài ra chị D và anh K mượn của chị số tiền là 6.000.000đ. Như vậy tổng cộng chị D và anh K còn nợ chị số tiền là 78.000.000đ.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng chị D và anh K trả cho chị số tiền là 78.000.000đ, phải trả trong thời gian 02 tháng là dứt điểm.

Chị Đỗ Thị Mỹ D trình bày: Chị thống nhất với lời trình bày của chị Phan Thị K, vợ chồng chị còn nợ của chị K số tiền vay là 78.000.000đ. Vì làm ăn thất bại nên xoay sở tiền trả không kịp. Nay vợ chồng chị đồng trả nợ cho chị K số tiền 78.000.000đ và xin trả trong thời gian 04 tháng là dứt điểm.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Phan Thị K và chị Đỗ Thị Mỹ D đều vắng mặt.

Quan điểm của đại viện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, của Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tuân thủ và chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Phan Thị K về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K.

Buộc chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K trả cho chị Phan Thị K số tiền vay là 78.000.000đ (bảy mươi tám triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu của đương sự nội dung về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và bị đơn có nơi cư trú trên địa phận hành chính của huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ Điều 26 và các điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Đối với chị Phan Thị K Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, chị K đã có lời trình bày thể hiện trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt đối với K theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Đối với chị Đỗ Thị Mỹ D là bị đơn cũng là người đại diện theo ủy quyền được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với chị D.

[3] Về nội dung vụ án:

Về khoản nợ: Xét thấy, chị Phan Thị K và chị Đỗ Thị Mỹ D đã thống nhất, thừa nhận là vào ngày 14/10/2018, vợ chồng chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K có vay số tiền của chị K là 80.000.000đ, hai bên thỏa thuận trả góp mỗi tháng 3.000.000đ, trả trong thời gian 33 tháng số tiền gốc và lãi là 99.000.000đ. Chị D và anh K đã trả cho số tiền là 27.000.000đ, còn lại 72.000.000đ. Ngoài ra chị D và anh K còn mượn thêm chị K số tiền là 6.000.000đ. Tổng cộng vợ chồng chị D và anh K còn nợ chị K số tiền là 78.000.000đ và chấp nhận trả nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về thời gian trả: Do hai bên không thỏa thuận được thời gian trả nợ, chủ thể là chị Phan Thị K thì yêu cầu trả trong thời gian 02 tháng, còn chị D xin trả trong thời gian 04 tháng. Xét thấy, chị D và anh K đã không thực hiện trả nợ cho chị K đến nay đã nhiều năm, nay chị D xin trả nợ trong thời gian 04 tháng nên kéo dài thời gian phần nào cũng làm thiệt thòi, ảnh hưởng đến quyền lợi của chị K. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị K về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K trả cho chị Phan Thị K số tiền vay là 78.000.000đ (bảy mươi tám triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của chị Phan Thị K được chấp nhận nên chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K phải chịu tiền án phí là $78.000.000đ \times 5\% = 3.900.000đ$ (ba triệu chín trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Phan Thị K tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), theo lai thu số 0007095 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Xét về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận như đã nhận định nêu trên.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, Điều 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị K về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K.

Buộc chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K trả cho chị Phan Thị K số tiền vay là 78.000.000đ (bảy mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày chị Phan Thị K có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K không trả hoặc trả không đủ số tiền cho chị K thì chị D và anh K còn phải trả thêm lãi cho chị K mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền còn lại.

2- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Nguyễn Hoàng K phải chịu tiền án phí là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Phan Thị K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.950.000đ (một triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), theo lai thu số 0007095 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn và bị đơn vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- VP ĐKĐĐ huyện An Biên;
- THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu V. phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Phạm Thanh Tâm